

Bài 11

XÂY DỰNG VÀ HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giáo dục cho hạ sĩ quan - binh sĩ nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng và những nguyên tắc, nội dung cơ bản về xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên.

- Nâng cao trách nhiệm của quân nhân đối với việc xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên vững mạnh, nhất là sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương thực hiện đúng các quy định về đăng ký và tham gia huấn luyện, giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng cơ sở địa phương vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

NỘI DUNG

I. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN

1. Khái niệm lực lượng dự bị động viên và xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên

Điều 2, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 xác định: *Lực lượng dự bị động viên bao gồm quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị được đăng ký, quản lý và sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên để sẵn sàng bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân.*

- *Quân nhân dự bị* bao gồm sĩ quan dự bị, quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị được đăng ký theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự.

- *Phương tiện kỹ thuật dự bị* là tài sản của cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam, bao gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện đường thủy, phương tiện đường không dân dụng, phương tiện xây dựng cầu đường, phương tiện xây dựng công trình, phương tiện xếp dỡ hàng hóa, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị vật tư y tế và một số loại phương tiện, thiết bị khác được đăng ký theo yêu cầu biên chế của Quân đội nhân dân.

- Trong thời bình, lực lượng dự bị động viên được đăng ký, quản lý, tổ chức thành đơn vị dự bị động viên, huấn luyện theo chương trình quy định và thực hiện những nhiệm vụ khác tại địa phương. Khi có lệnh động viên, lực lượng dự bị động viên được huy động để khôi phục và mở rộng lực lượng quân đội theo tổ chức biên chế thời chiến.

2. Vai trò của công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên

- *Góp phần tạo nên sức mạnh quân sự hùng hậu, có tác dụng răn đe và ngăn ngừa âm mưu xâm lược của kẻ thù.* Khi có chiến tranh xảy ra, lực lượng dự bị động viên được huy động sẽ là nguồn sức mạnh bất ngờ, to lớn, nhanh chóng tạo ra sự thay đổi tương quan so sánh lực lượng có lợi cho ta để giành thắng lợi trên chiến trường.

- *Góp phần bổ sung nguồn nhanh nhất, kịp thời nhất cho nhu cầu tăng biên chế của quân đội, đáp ứng kịp thời yêu cầu của chiến tranh.* Khi có chiến tranh xảy ra, quân đội cần có lực lượng để kịp thời bổ sung đủ số quân (vì do giảm biên chế trong thời bình hoặc do tổn thất trong chiến tranh) và thành lập các đơn vị mới, lực lượng dự bị động viên được huy động sẽ làm tăng số lượng, chất lượng, sức chiến đấu của quân đội, của lực lượng vũ trang trong thời kỳ đầu chiến tranh, đồng thời cũng là nguồn dự trữ tốt nhất nếu chiến tranh kéo dài. Các triều đại phong kiến Việt Nam trước đây từng có chính sách “Ngụ binh ư nông”: huấn luyện rồi gửi về địa phương làm ruộng, khi có chiến tranh thì tập trung lại để đánh giặc. Kinh nghiệm đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta đã rút ra bài học sâu sắc là đi đôi với việc xây dựng bộ đội thường trực có chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, cần phải xây dựng lực lượng dự bị mạnh cả về số lượng và chất lượng.

- *Thể hiện quan điểm kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với bảo vệ Tổ quốc trong một kế hoạch thống nhất từ Trung ương tới cơ sở.* Trong thời bình, chỉ cần duy trì một lực lượng quân đội thường trực với số lượng, qui mô thích hợp, cho phép giảm lực lượng thường trực và chi phí cho quân đội, tiết kiệm được sức người, sức của để tập trung cho nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, nhưng vẫn có lực lượng tại chỗ hùng hậu, sẵn sàng ứng phó kịp thời với các tình huống mà các thế lực thù địch có thể gây ra. Bên cạnh đó, lực lượng dự bị động viên là lực lượng trẻ tuổi, có trình độ chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật, có sức khỏe, với số lượng ngày càng đông đảo, họ tham gia học tập, công tác, lao động sản xuất và tham gia các hoạt động khác, sản xuất ra của cải vật chất phục vụ cho đời sống xã hội và góp phần tích lũy, dự trữ tiềm lực chuẩn bị cho chiến tranh.

- *Góp phần quan trọng trong phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch ở địa phương, cơ sở.* Xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh sẽ tạo ra một lực lượng nòng cốt tại chỗ, phối hợp kịp thời và chặt chẽ với các lực lượng khác, giành thế chủ động, ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên từng địa bàn.

II. NGUYÊN TẮC, NỘI DUNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN TRONG XÂY DỰNG, HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN

1. Nguyên tắc xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên

Điều 3, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 xác định các nguyên tắc cơ bản sau:

Một là, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý tập trung, thống nhất của Chính phủ và sự chỉ huy, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Đây là nguyên tắc quan trọng hàng đầu, thể hiện việc quán triệt nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang nhân dân; thể hiện sự thống nhất giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Chính phủ điều hành công tác tổ chức, xây dựng, quản lý, huy động và sự chỉ huy, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đối với lực lượng dự bị động viên.

Sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng được thể chế hóa bằng các văn bản pháp luật của cơ quan lập pháp, sự điều hành của Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp; sự hiệp đồng thực hiện giữa các đơn vị quân đội, cơ quan quân sự địa phương các cấp với các cơ quan trong hệ thống chính quyền, các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội và sự chăm lo xây dựng của toàn xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dự bị động viên là từ Trung ương đến cơ sở, được thể hiện trên tất cả các khâu, các bước, các mặt công tác, từ bước chuẩn bị đến thực hành nhiệm vụ động viên.

Nhà nước có thẩm quyền huy động lực lượng dự bị động viên; căn cứ vào sự cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia - dân tộc để huy động sức người, sức của phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Nhà nước có thể điều động phương tiện kỹ thuật thuộc sở hữu toàn dân, trung mua, trung dụng phương tiện kỹ thuật thuộc sở hữu cá nhân, tổ chức và các thành phần kinh tế khác trên lãnh thổ Việt Nam để bổ sung tăng cường cho lực lượng thường trực của quân đội và triển khai xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên. Thẩm quyền và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước các cấp trong huy động lực lượng dự bị động viên được phân cấp rõ ràng và phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Hai là, xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có trình độ chiến đấu cao và được quản lý chặt chẽ.

Việc tổ chức xây dựng lực lượng dự bị động viên ở nước ta là một vấn đề hệ trọng, quan hệ đến vận mệnh của quốc gia, đặc biệt khi phải đối phó với chiến tranh quy mô lớn. Do đó, ngay từ thời bình phải thường xuyên quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, có năng lực hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ. Trong đó, lấy xây dựng vững mạnh về chính trị làm cơ sở, nền tảng để nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, bảo đảm cho lực lượng dự bị động viên thực sự là lực lượng chính trị trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Cùng với xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phải nâng cao trình độ toàn diện cho cán bộ, chiến sĩ, nhất là trình độ kỹ thuật, chiến thuật, chuyên môn nghiệp vụ. Việc huấn luyện quân sự cho lực lượng dự bị động viên phải được tiến hành nghiêm túc theo chương trình quy định của Bộ Quốc phòng, đảm bảo lực lượng dự bị động viên không bị lạc hậu so với trình độ chiến đấu của các đơn vị thường trực. Đồng thời, phải có quy chế tổ chức quản lý lực lượng dự bị động viên chặt chẽ ở tất cả các cấp, nhất là cấp cơ sở.

Ba là, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân.

Xây dựng lực lượng vũ trang hùng mạnh, bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của toàn dân, của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và mọi công dân theo quy định của pháp luật. Phát huy vai trò điều hành quản lý của Nhà nước, xây dựng thiết chế bảo đảm thu hút toàn dân tham gia, phát huy cao độ vai trò của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia, đóng góp sức người, sức của, vật chất tinh thần, xây dựng đường lối, chính sách và kiểm tra, giám sát quá trình xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên.

Xây dựng lực lượng dự bị động viên là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, là cuộc vận động chính trị sâu sắc trong quần chúng để thực hiện nghĩa vụ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị và của mọi công dân để xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh. Đó là yếu tố cơ bản nhất luôn bảo đảm cho lực lượng dự bị động viên có số lượng hợp lý, chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Kinh tế là cơ sở sức mạnh quốc phòng; quốc phòng mạnh sẽ tăng cường khả năng bảo vệ được thành quả cách mạng, đảm bảo điều kiện hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế, xây dựng đất nước. Trong xây dựng và củng cố quốc phòng phải tính đến khả năng chịu đựng của nền kinh tế, duy trì một tỉ lệ hợp lý giữa lực lượng bộ đội thường trực với lực lượng dự bị động viên.

Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên phải tính đến nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế. Việc giao chỉ tiêu xây dựng, huấn luyện, huy động và bảo đảm các chế độ chính sách đối với lực lượng dự bị phải tương ứng với khả năng của nền kinh tế và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của các địa phương, các tổ chức, các ngành, các doanh nghiệp. Duy trì lực lượng dự bị luôn trong tư thế

sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu để giữ vững chủ quyền, an ninh, tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho xây dựng, phát triển kinh tế.

Năm là, xây dựng, huy động đơn vị dự bị động viên bảo đảm đủ quân số, phương tiện kỹ thuật dự bị; đúng tiêu chuẩn, thời gian; bảo đảm bí mật, an toàn theo quy định của pháp luật và kế hoạch được phê duyệt.

Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên phải được chuẩn bị toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ theo một quy hoạch, kế hoạch cụ thể. Đảm bảo đủ chỉ tiêu về quân số và phương tiện kỹ thuật dự bị; đúng tiêu chuẩn, đúng thời gian, bí mật, an toàn theo quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu, đặc điểm nhiệm vụ và tính chất hoạt động trong lĩnh vực quân sự.

Các cơ quan quản lý nhà nước đều phải lập kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân thường xuyên sẵn sàng chống chiến tranh xâm lược. Các cơ quan nhà nước và đơn vị quân đội được giao nhiệm vụ xây dựng, huy động lực lượng dự bị đều phải lập kế hoạch; đồng thời, việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên cũng không nằm ngoài những vấn đề đã được xác định trong kế hoạch, bảo đảm khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có lệnh động viên.

Đối với phương tiện kỹ thuật: Trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia, Nhà nước điều động phương tiện kỹ thuật là tài sản của cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam, bao gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện đường thủy, phương tiện đường không dân dụng, phương tiện xây dựng cầu đường, phương tiện xây dựng công trình, phương tiện xếp dỡ hàng hóa, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị vật tư y tế và một số loại phương tiện, thiết bị khác được đăng ký theo yêu cầu biên chế của Quân đội nhân dân.

Sáu là, ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên.

2. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên

a) Tạo nguồn dự bị động viên

- Tạo nguồn là cơ sở quan trọng nhất để lập kế hoạch xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên.

- Biện pháp tạo nguồn:

+ Đối với sĩ quan dự bị: Cơ quan quân sự địa phương quản lý số sĩ quan phục viên, xuất ngũ. Hằng năm, lựa chọn những đồng chí tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, phẩm chất năng lực tốt đưa họ vào tạo nguồn. Huấn luyện số cán bộ chuyên môn kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân (y tế, bưu chính viễn thông, giao thông vận tải...) có thể phục vụ nhiệm vụ quốc phòng khi có chiến tranh. Hằng năm, tuyển chọn số hạ sĩ quan có phẩm chất năng lực tốt trước khi xuất ngũ cho đi huấn luyện, đào tạo họ thành sĩ quan dự bị. Sinh viên từ các trường đại học, sau khi tốt nghiệp được đào tạo thành sĩ quan dự bị. Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Giáo dục và

Đào tạo thực hiện liên kết đào tạo theo nhu cầu chuyên môn kỹ thuật. Đào tạo xong có thể chuyển một số sang quân đội, số còn lại đưa vào ngạch dự bị.

+ Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ: Sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ trong quân đội, công an được xuất ngũ, có đủ điều kiện về phẩm chất năng lực, sức khỏe đưa họ vào nguồn. Ngoài ra, đưa cả số thanh niên đã được tuyển chọn xếp vào diện sẵn sàng nhập ngũ, nhưng chưa nhập ngũ vào nguồn quân nhân dự bị.

b) Đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên

- Có thực hiện tốt việc đăng ký, quản lý, thì mới nắm được lực lượng, tổ chức huấn luyện, nâng cao được chất lượng quân nhân dự bị và đơn vị dự bị động viên. Hơn nữa quân dự bị nằm trong dân, hoạt động ở nhiều nơi, nhiều lĩnh vực và thường xuyên biến động, do đó càng phải coi trọng đăng ký, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên.

- Yêu cầu đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên theo đúng quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Lực lượng dự bị động viên, đúng hạng dự bị, đúng chuyên nghiệp quân sự cả sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ. Phải đăng ký, quản lý cả quân nhân dự bị và cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân.

- Quản lý lực lượng dự bị động viên phải chặt chẽ, toàn diện cả đội ngũ và từng quân nhân, cả phẩm chất và năng lực, trước hết là về chính trị, tư tưởng, chuyên nghiệp quân sự, sức khỏe, hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp, nơi sinh sống. Chú trọng quản lý sĩ quan dự bị và tổ chức biên chế đơn vị dự bị động viên.

- Đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên gồm có: Đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị. Cụ thể như sau:

+ Đăng ký, quản lý quân nhân dự bị: Điều 12, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã thực hiện đăng ký quân nhân dự bị cho công dân cư trú tại địa phương. Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức thực hiện đăng ký quân nhân dự bị cho công dân đang lao động, học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức của mình. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban chỉ huy quân sự thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức cho công dân đang lao động, học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức của mình thực hiện đăng ký quân nhân dự bị tại nơi cư trú.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã thực hiện quản lý quân nhân dự bị cư trú tại địa phương.

3. Ban chỉ huy quân sự cấp huyện phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý quân nhân dự bị đang lao động, học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

4. Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký quân nhân dự bị quy định tại khoản 1 Điều này.

+ Đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật dự bị: Điều 13, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Cơ quan đăng ký quyền sở hữu phương tiện hàng không dân dụng, phương tiện hàng hải, phương tiện thủy nội địa của Bộ Giao thông vận tải và cơ quan đăng ký tàu công vụ thủy sản, tàu kiểm ngư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm định kỳ hằng năm cung cấp thông tin đăng ký phương tiện kỹ thuật dự bị cho Bộ Quốc phòng để đăng ký, quản lý.

2. Cơ quan đăng ký quyền sở hữu phương tiện thủy nội địa, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, cơ quan quản lý phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị vật tư y tế ở địa phương có trách nhiệm định kỳ hằng năm cung cấp thông tin đăng ký phương tiện kỹ thuật dự bị cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của chủ phương tiện để đăng ký, quản lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức định kỳ hằng năm báo cáo, cung cấp thông tin về phương tiện kỹ thuật dự bị không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của chủ phương tiện hoặc nơi cơ quan, tổ chức đặt trụ sở để đăng ký, quản lý.

4. Chính phủ quy định Danh mục phương tiện kỹ thuật dự bị và việc đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật dự bị.

c) Giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên

Điều 14, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên cho Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Căn cứ chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao, việc giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên được quy định như sau:

a) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định quy mô, loại hình tổ chức và số lượng đơn vị dự bị động viên cho Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quyết định chỉ tiêu tiếp nhận lực lượng dự bị động viên và quy định động viên trong từng trạng thái sẵn sàng chiến đấu cho đơn vị Quân đội nhân dân;

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên cho cơ quan, đơn vị thuộc quyền;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên cho cơ quan, đơn vị thuộc quyền và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Tổ chức biên chế đơn vị dự bị động viên; sắp xếp quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị vào đơn vị dự bị động viên

- Tổ chức biên chế đơn vị dự bị động viên: Điều 15, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị đã xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân được tổ chức thành các đơn vị dự bị động viên.

2. Đơn vị dự bị động viên phải duy trì đủ quân số quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị, có số lượng dự phòng từ 10% đến 15% và dự trữ vũ khí, trang bị kỹ thuật theo phân cấp.

- Sắp xếp quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị vào đơn vị dự bị động viên:

+ Sắp xếp quân nhân dự bị: Điều 16, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Sắp xếp quân nhân dự bị đủ tiêu chuẩn về sức khỏe, có chuyên nghiệp quân sự đúng với chức danh biên chế; gắn địa bàn tuyển quân với địa bàn động viên; trường hợp thiếu thì sắp xếp quân nhân dự bị có chuyên nghiệp quân sự gần đúng với chức danh biên chế.

2. Sắp xếp quân nhân chuyên nghiệp dự bị, hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị được thực hiện theo thứ tự quân nhân chuyên nghiệp dự bị, hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị hạng một trước, trường hợp thiếu thì sắp xếp binh sĩ dự bị hạng hai.

3. Sắp xếp quân nhân dự bị vào đơn vị dự bị động viên thuộc đơn vị bộ đội chủ lực trước, đơn vị bộ đội địa phương sau.

Về độ tuổi quân nhân dự bị sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên trong thời bình được quy định tại Điều 17, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019, đó là:

1. Độ tuổi sĩ quan dự bị sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên thực hiện theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Độ tuổi quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên được quy định như sau:

a) Nam quân nhân chuyên nghiệp dự bị không quá 40 tuổi; hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị không quá 35 tuổi được sắp xếp vào đơn vị chiến đấu.

b) Nam quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị không quá 45 tuổi; nữ quân nhân dự bị không quá 40 tuổi được sắp xếp vào đơn vị bảo đảm chiến đấu.

+ Sắp xếp phương tiện kỹ thuật dự bị vào đơn vị dự bị động viên: Điều 18, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

Phương tiện kỹ thuật dự bị được sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên có tính năng đúng yêu cầu sử dụng trong biên chế của từng đơn vị Quân đội nhân dân; trường hợp không có thì sắp xếp phương tiện kỹ thuật dự bị có tính năng tương tự.

đ) Thường xuyên kiểm tra nắm nguồn động viên, bổ sung kế hoạch xây dựng lực lượng

- Việc thực hiện chế độ kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên theo quy định nhằm giúp lãnh đạo, chỉ huy nắm được thực trạng tổ chức, xây dựng lực lượng dự bị động viên để có chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng. Phải thường xuyên nắm chắc từng quân nhân dự bị về nhận thức tư tưởng, chế độ, chính sách, hoàn cảnh gia đình để kịp thời quan tâm, giải quyết và động viên quân nhân dự bị chấp hành nghiêm lệnh động viên.

- Quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội được tổ chức thành các đơn vị dự bị động viên, bảo đảm đủ quân số, trang bị phương tiện kỹ thuật, được quản lý chặt chẽ và thường xuyên được huấn luyện, diễn tập, kiểm tra khả năng sẵn sàng chiến đấu.

- Quân nhân dự bị đã xếp trong các đơn vị dự bị động viên phải chấp hành đầy đủ những quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự, kiểm tra sức khỏe, lệnh tập trung huấn luyện, diễn tập, lệnh kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu, lệnh gọi nhập ngũ, lệnh huy động làm nhiệm vụ chiến đấu, chế độ sinh hoạt đơn vị động viên và những quy định khác về trách nhiệm của quân nhân dự bị và được hưởng quyền lợi theo quy định của pháp luật Nhà nước.

e) Huấn luyện nâng cao chất lượng tổng hợp quân nhân dự bị và đơn vị dự bị động viên

- Thực hiện tốt công tác huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, bảo đảm cho quân nhân dự bị luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nâng cao lòng yêu nước, tinh thần cảnh giác cách mạng, có ý thức và trách nhiệm xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc; có trình độ kỹ chiến thuật và năng lực thực hiện mọi nhiệm vụ được giao.

- Công tác giáo dục, huấn luyện lực lượng dự bị động viên phải đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu, trước hết là chất lượng chính trị của quân nhân dự bị. Tập trung giáo dục, huấn luyện, nâng cao chất lượng đội ngũ sĩ quan dự bị làm nòng cốt cho xây dựng lực lượng dự bị động viên; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, động viên cán bộ, chiến sĩ xác định trách nhiệm, tự giác học tập, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt.

- Phối hợp chặt chẽ giữa địa phương với các đơn vị thường trực được phân bổ nguồn dự bị để xây dựng nền nếp sinh hoạt đơn vị theo luật định. Thông qua phong trào hành động cách mạng của quần chúng ở địa phương, bồi dưỡng quân nhân dự bị luôn vững vàng về bản lĩnh chính trị và làm lực lượng nòng cốt xây dựng địa phương, cơ sở. Thường xuyên làm tốt công tác phát triển đảng viên, đoàn viên, bồi dưỡng nhân tố tích cực, bảo đảm trong các đơn vị dự bị động viên có tỷ lệ đảng viên, đoàn viên đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, tổ chức đoàn. Chú trọng giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện và phát huy vai trò tiên phong mẫu mực của đội ngũ đảng viên trong xây dựng đơn vị dự bị vững mạnh.

- Kết hợp chặt chẽ giữa các địa phương với đơn vị thường trực, đơn vị dự bị động viên, cơ quan, nhà trường để thực hiện đúng nội dung, chương trình huấn luyện cho quân nhân dự bị, nhất là đối với sĩ quan dự bị và các lực lượng dự bị của các quân chủng, binh chủng kỹ thuật.

- Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị hạng một phải tham gia huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu trong đơn vị dự bị động viên với tổng thời gian không quá 12 tháng. Hằng năm, sau khóa huấn luyện, lực lượng dự bị động viên sẽ tham gia hợp luyện, diễn tập. Kết thúc diễn tập, tổ chức rút kinh nghiệm để kịp thời bổ sung, nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục trong các đơn vị.

f) Bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, tài chính cho xây dựng lực lượng dự bị động viên

- Vật chất kỹ thuật, kinh phí là yếu tố rất quan trọng để bảo đảm xây dựng lực lượng dự bị động viên, bao gồm vũ khí trang bị, hậu cần kỹ thuật và tài chính. Yêu cầu phải bảo đảm đúng, đủ để triển khai xây dựng lực lượng dự bị động viên chất lượng ngày càng cao.

- Việc bảo đảm vật chất, kinh phí hàng năm do Chính phủ giao chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện.

3. Nội dung huy động và tiếp nhận lực lượng dự bị động viên

a) Trường hợp huy động lực lượng dự bị động viên

Điều 24, Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định: Lực lượng dự bị động viên được huy động trong các trường hợp sau:

1. Khi thực hiện lệnh tổng động viên hoặc lệnh động viên cục bộ.
2. Khi thi hành lệnh thiết quân luật.
3. Khi có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp.
4. Để phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm.

b) Hình thức huy động

- Huy động lực lượng dự bị động viên khi thực hiện lệnh tổng động viên hoặc lệnh động viên cục bộ: Điều 25, Luật lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định số lượng quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị huy động ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra lệnh huy động đơn vị dự bị động viên ở từng Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, lệnh huy động của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, việc huy động lực lượng dự bị động viên được quy định như sau:

a) Người có thẩm quyền theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự quyết định gọi quân nhân dự bị nhập ngũ.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định điều động phương tiện kỹ thuật dự bị trong đơn vị dự bị động viên do cơ quan mình xây dựng.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định huy động phương tiện kỹ thuật dự bị ở địa phương; trường hợp đơn vị Quân đội nhân dân không có người vận hành, điều khiển thì được quyết định huy động người vận hành, điều khiển phương tiện kỹ thuật dự bị.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc huy động phương tiện kỹ thuật dự bị, người vận hành, điều khiển phương tiện kỹ thuật dự bị.

- Huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ: Điều 26, Luật lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ bao gồm những trường hợp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 24 của Luật này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định huy động quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị trong trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 24 của Luật này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc huy động quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị.

3. Người chỉ huy đơn vị Quân đội nhân dân được giao quản lý địa phương thiết quân luật quyết định huy động quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

c) Nội dung huy động

Một là, thông báo quyết định, lệnh huy động lực lượng dự bị động viên.

Điều 27, Luật lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Quyết định, lệnh huy động lực lượng dự bị động viên phải thông báo đúng thời hạn, chính xác. Việc thông báo được tiến hành theo hệ thống hành chính từ trung ương đến cơ sở và từ Bộ Quốc phòng đến cơ quan quân sự các cấp, đơn vị thường trực của Quân đội nhân dân.

2. Trách nhiệm thông báo quyết định, lệnh huy động lực lượng dự bị động viên được quy định như sau:

a) Bộ Tổng Tham mưu thông báo lệnh huy động đơn vị dự bị động viên của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đến Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và chỉ đạo việc thông báo lệnh huy động đến cơ quan quân sự địa phương, đơn vị cơ sở của Quân đội nhân dân.

b) Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thông báo quyết định huy động lực lượng dự bị động viên của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và cơ quan thuộc Chính phủ đến đơn vị thuộc quyền và chỉ đạo việc thông báo quyết định huy động đến đơn vị cơ sở.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo quyết định huy động lực lượng dự bị động viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đến cơ quan, đơn vị thuộc quyền, các đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh thông báo lệnh huy động đơn vị dự bị động viên của Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và lệnh gọi sĩ quan dự bị nhập ngũ của cấp có thẩm quyền đến cơ quan quân sự cấp huyện.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo quyết định huy động quân nhân dự bị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đến Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

Cơ quan quân sự cấp huyện thông báo quyết định huy động phương tiện kỹ thuật dự bị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lệnh gọi sĩ quan dự bị nhập ngũ của cấp trên và thông báo lệnh gọi quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị nhập ngũ của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện đến Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

đ) Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chuyển lệnh gọi nhập ngũ của cấp trên đến từng quân nhân dự bị, quyết định huy động phương tiện kỹ thuật dự bị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đến từng chủ phương tiện kỹ thuật dự bị.

e) Cơ quan quân sự địa phương và đơn vị thường trực của Quân đội nhân dân có nhiệm vụ giao nhận lực lượng dự bị động viên phải thông báo cho nhau về việc giao nhận lực lượng dự bị động viên.

3. Thời hạn hoàn thành thông báo quyết định huy động và lệnh huy động quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật dự bị được xác định trong kế hoạch huy động lực lượng dự bị động viên.

4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc thông báo quyết định, lệnh huy động lực lượng dự bị động viên.

Hai là, tập trung, vận chuyển, giao nhận lực lượng dự bị động viên.

Điều 28. Luật lực lượng dự bị động viên năm 2019 quy định:

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực, hiện việc tập trung, vận chuyển, bàn giao lực lượng dự bị động viên cho đơn vị thường trực của Quân đội nhân dân; tổ chức tiếp nhận lực lượng dự bị động viên sau khi thực hiện xong nhiệm vụ.

2. Đơn vị thường trực của Quân đội nhân dân tiếp nhận lực lượng dự bị động viên được bổ sung; bàn giao lực lượng dự bị động viên cho Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức sau khi thực hiện xong nhiệm vụ.

3. Địa điểm tập trung lực lượng dự bị động viên do Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định. Địa điểm tiếp nhận lực lượng dự bị động viên do đơn vị thường trực của Quân đội nhân dân xác định.

4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết Điều này.

4. Một số giải pháp cơ bản xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể quần chúng trong xây dựng lực lượng dự bị động viên

Trước hết, các cấp, các ngành, địa phương và các đơn vị quân đội, đặc biệt là cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên cần quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ thị, nghị quyết của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng lực lượng dự bị động viên, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới... Trong đó, tiếp tục quán triệt quan điểm: xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu là nhiệm vụ thường xuyên, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền, cơ quan quân sự làm tham mưu. Đặc biệt là triển khai có hiệu quả Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019, tập trung hoàn thành tốt việc xây dựng các nghị định và thông tư hướng dẫn thực hiện Luật; tổ chức tập huấn, xây dựng và triển khai Đề án tuyên truyền, làm cơ sở triển khai Luật Lực lượng dự bị động viên nghiêm túc, hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục làm cho các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò, ý nghĩa chiến lược về xây dựng lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể quần chúng, nhất là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và toàn dân đối với công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên. Cùng với đó, cấp ủy, chính quyền các cấp cần nắm chắc kết quả công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên của địa phương, đánh giá đúng tình hình, làm rõ những nguyên nhân tồn tại, khuyết điểm, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đồng thời, xác định chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng dự bị động viên sát thực, phù hợp từng đối tượng, địa bàn và khả năng của từng địa phương. Tập trung nâng cao chất lượng chính trị, bảo đảm cho lực lượng này luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đồng thời, tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, sự bình yên, hạnh phúc của nhân dân ngay từ cơ sở, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

b) Nâng cao chất lượng nguồn và thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý chặt chẽ nguồn dự bị động viên

Nguồn động viên (gồm sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị và phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân) là cơ sở quan trọng nhất để lập kế hoạch động viên. Không nắm chắc nguồn, đặc biệt không tạo được nguồn và quản lý nguồn thì khó có thể động viên được. Do vậy, muốn quản lý tốt nguồn dự bị động viên, trước hết phải làm tốt công tác đăng ký, tạo nguồn.

Phải tích cực triển khai công tác tạo nguồn một cách đồng bộ, từ việc quy hoạch vùng động viên với địa bàn tuyển quân đến việc tuyển chọn đối tượng phù hợp; tạo nguồn quân nhân dự bị ngay từ khâu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, đào tạo sĩ quan dự bị, chú trọng các địa phương có khó khăn về nguồn. Trong tạo nguồn, cần tính toán cụ thể giữa nhu cầu và nguồn hiện có, từ đó đề xuất kế hoạch tạo nguồn cho hợp lý, bảo đảm địa bàn nào cũng có nguồn để đáp ứng yêu cầu xây dựng các đơn vị dự bị động viên theo chỉ tiêu được giao.

Việc đăng ký, quản lý nguồn lực lượng dự bị động viên phải có kế hoạch cụ thể bảo đảm chặt chẽ và chính xác; đăng ký, quản lý cả con người và phương tiện kỹ thuật. Đối với quân nhân dự bị phải được tiến hành đăng ký, quản lý tại nơi cư trú, do Ban chỉ huy quân sự xã (phường, thị trấn), ban chỉ huy quân sự huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) thực hiện. Công tác đăng ký, quản lý phải chính xác theo từng chuyên ngành quân sự, độ tuổi, loại sức khỏe, hoàn cảnh gia đình, trình độ văn hóa, nhận thức về chính trị, trình độ hiểu biết về quân sự, chuyên môn, nghiệp vụ... Đối với phương tiện kỹ thuật cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an, giao thông vận tải... để đăng ký, quản lý chặt chẽ chính xác thường xuyên cả số lượng, chất lượng, tình trạng kỹ thuật của từng phương tiện (trong diện sắp xếp và sẵn sàng huy động). Đồng thời, phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quân sự địa phương với đơn vị thường trực và các cơ quan liên quan trong công tác đăng ký, quản lý nguồn dự bị động viên. Trong đó, ưu tiên tạo nguồn cho các địa phương đang mất cân đối lớn, nhất là địa bàn các tỉnh miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và các tỉnh phía Nam. Đặc biệt, cần chú trọng công tác đăng ký, quản lý nguồn quân nhân dự bị đang lao động trong các cơ sở kinh tế quốc doanh, tư nhân, liên doanh trong nước và nước ngoài trên địa bàn.

c) Tổ chức biên chế đủ và đúng chuyên nghiệp quân sự, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị dự bị động viên

Sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị dự bị động viên đúng nguyên tắc, đúng tỷ lệ chuyên nghiệp quân sự theo quy định của Luật Lực lượng dự bị động viên. Chú trọng sắp xếp đủ đội ngũ sĩ quan dự bị, hạ sĩ quan chỉ huy, nhân viên chuyên môn kỹ thuật với số lượng phù hợp, chất lượng cao. Kết hợp chặt chẽ giữa xếp đúng, gần đúng chuyên nghiệp quân sự với gần, gọn địa bàn một cách hợp lý, linh hoạt theo khả năng chuyên nghiệp quân sự và đặc điểm mỗi vùng, mỗi địa phương.

Quản lý chặt chẽ các đơn vị dự bị động viên, định kỳ tổ chức kiểm tra, phúc tra nắm chắc số lượng, chất lượng dự bị động viên đã xếp vào các đơn vị dự bị

động viên. Địa phương và các đơn vị nhận nguồn cần phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý, duy trì sinh hoạt các đơn vị dự bị động viên theo quy định. Nghiên cứu, áp dụng nhiều biện pháp cụ thể, thiết thực phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường để quản lý quân nhân dự bị có hiệu quả.

Thực hiện đúng chế độ thăng quân hàm cho hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị và bổ nhiệm quân nhân dự bị giữ chức vụ chỉ huy đơn vị dự bị động viên theo đúng hướng dẫn quy định.

d) Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị dự bị động viên

Đây là một trong những khâu quan trọng quyết định trực tiếp đến nâng cao trình độ và sức mạnh chiến đấu của các đơn vị dự bị động viên. Căn cứ vào khả năng bảo đảm ngân sách, kinh phí huấn luyện và tình hình thực tế, các địa phương, đơn vị cần chủ động triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu các đơn vị dự bị động viên, bảo đảm đủ quân số và đúng thời gian huấn luyện theo qui định.

Tích cực đổi mới nội dung và phương pháp huấn luyện sát với tình hình, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ địa bàn, địa phương, cơ sở. Coi trọng huấn luyện tập trung cho đối tượng là sĩ quan, hạ sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật chủ chốt đã được sắp xếp vào các đơn vị dự bị động viên để nâng cao trình độ chỉ huy, điều hành, quản lý bộ đội. Các đối tượng khác cần huấn luyện có trọng tâm, trọng điểm, nhất là huấn luyện chuyên loại chuyên nghiệp quân sự cho hạ sĩ quan chỉ huy, nhân viên chuyên môn kỹ thuật thuộc các phân đội binh chủng; lấy huấn luyện cấp phân đội và quy mô cấp đại đội, tiểu đoàn là chủ yếu.

Việc tổ chức diễn tập động viên, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu cần được tiến hành thường xuyên theo quy định, kết hợp diễn tập để rèn luyện đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy và cơ quan với thực hành huy động và tiếp nhận lực lượng dự bị động viên. Trong đó, cần tăng cường tổ chức diễn tập chỉ huy, cơ quan, diễn tập chiến thuật có bắn đạn thật, thực hành huy động tham gia diễn tập khu vực phòng thủ, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu, nhằm rèn luyện, nâng cao năng lực chỉ huy, trình độ kỹ thuật, chiến thuật, khả năng phối hợp, hiệp đồng chiến đấu.

Quá trình huấn luyện, diễn tập cần coi trọng hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; thực hiện đồng bộ các biện pháp công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, chính sách, bảo vệ; đặc biệt cần làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về Luật Lực lượng dự bị động viên và các văn bản pháp luật khác về lĩnh vực quốc phòng, quân sự cho toàn dân và quân nhân dự bị, làm cho mọi đối tượng hiểu rõ và tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với lực lượng dự bị động viên

Việc thực hiện tốt công tác bảo đảm chế độ, chính sách đối với quân nhân và hậu phương gia đình quân nhân dự bị, người vận hành, người điều khiển phương

tiện kỹ thuật dự bị trong thời gian được huy động... có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, tạo điều kiện cho gia đình và bản thân quân nhân dự bị yên tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Vì vậy, hằng năm Nhà nước cần tăng chỉ tiêu ngân sách cho nhiệm vụ xây dựng lực lượng dự bị động viên; cấp ủy, chính quyền các cấp phải luôn quan tâm tạo mọi điều kiện để bảo đảm ngân sách cho công tác huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, vận động mọi tầng lớp nhân dân quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh. Đặc biệt, cần làm tốt công tác chính sách đối với quân nhân dự bị gặp khó khăn, bị ốm đau, bị thương, từ trần hoặc hy sinh.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA QUÂN ĐỘI VÀ QUÂN NHÂN TRONG XÂY DỰNG VÀ HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN

1. Trách nhiệm của quân đội

- Quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về xây dựng lực lượng dự bị động viên, nhất là Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, chiến sĩ, nhân dân và lực lượng dự bị động viên nhận thức đúng đắn quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vai trò, tầm quan trọng của lực lượng dự bị động viên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong đó, chú trọng nâng cao nhận thức cho nhân dân và lực lượng dự bị động viên về những nguyên tắc, nội dung xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới; những nội dung cơ bản của Luật Lực lượng dự bị động viên; về ý thức trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, về những âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam...

- Các cơ quan, đơn vị, nhất là cơ quan quân sự địa phương các cấp cần bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình để tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng các nghị quyết, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, góp phần đưa công tác xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên ngày càng đi vào nền nếp, hoạt động có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, đăng ký và quản lý chặt chẽ nguồn động viên; tổ chức tốt việc huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị nhằm nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của lực lượng dự bị động viên.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và cấp ủy chính quyền địa phương các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng lực lượng dự bị động viên trên địa bàn cả nước, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, tham mưu giúp Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương các cấp thực hiện tốt công tác xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên.

2. Trách nhiệm của quân nhân

- Quán triệt sâu sắc đường lối quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân và những quy định của

Luật Lực lượng dự bị động viên; trên cơ sở đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu, tích cực tham gia vào việc xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh.

- Giữ vững và phát huy truyền thống tốt đẹp của quân đội, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, mỗi quân nhân khi phục vụ tại ngũ phải ra sức học tập, rèn luyện toàn diện về chính trị, quân sự, phẩm chất đạo đức, lối sống, phấn đấu trở thành người quân nhân phát triển toàn diện.

- Khi xuất ngũ phải chấp hành nghiêm việc đăng ký vào ngạch dự bị, gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện tốt các nhiệm vụ của quân nhân dự bị, tham gia sinh hoạt học tập, huấn luyện, không ngừng bổ sung kiến thức mới, nâng cao trình độ về mọi mặt, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần cảnh giác cách mạng, luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh động viên bổ sung cho quân đội.

- Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân làm tốt việc xây dựng lực lượng dự bị động viên, chuẩn bị tốt cả về con người và các trang bị kỹ thuật; xây dựng lực lượng dự bị động viên ở cơ sở, địa bàn luôn vững mạnh, thực sự là lực lượng xung kích đi đầu đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.